Vietnam Journal of Community Medicine, Vol. 65, No. 3, 65-72

CURRENT STATUS OF MEDICAL INCIDENT REPORTS AT KIEN AN HOSPITAL, HAI PHONG CITY IN 2022-2023

Nguyen Thi Nhan[1*], Nguyen Ba Phuoc[1], Nguyen Thi Ly[1], Hoang Viet Chinh[1], Nguyen Thi Ngan[2], Truong Van Tam[3]

[1]Hai Phong Kien An Hospital - 35st, Tran Tat Van, Phu Lien, Kien An, Hai Phong, Vietnam
[2]Hai Phong Viet Tiep Hospital - 1st, Nha Thuong, Le Chan, Hai Phong, Vietnam
[3]Phuong Dong General Hospital - No.9, Pho Vien, Co Nhue 2, Bac Tu Liem, Hanoi, Vietnam

Received: 12/01/2024
Revised: 15/02/2024; Accepted: 28/03/2024

ABSTRACT

Objective: Describe the current status of medical incident reporting at Kien An Hospital in 2022-2023.

Methods: Cross-sectional descriptive study, secondary data analysis.

Results: 110 medical incident reports (SCYK), of which 71.8% were voluntary reports; The Department of Gastroenterology and the Department of Surgical Anesthesia reported SCYK the most at 13.6%; Nurses, technicians, and midwives reported 70.9% of incidents; The level of injury caused by the incident directly affecting the patient and not causing harm is 39.1%; The group performing technical procedures and professional procedures accounts for the highest proportion of 33.6%; The group that causes the most incidents is the group of medical staff, 61.8%.

Conclusion: During the implementation process, there are still many medical incidents that are not voluntarily reported to the system. It is also recommended that Faculty/Department Leaders must regularly monitor and remind staff to comply with SCYK reporting regulations. Health workers need to actively and proactively report medical conditions and comply with regulations on medical emergency reporting.

Keywords: Medical incident.

*Corressponding author
Email address: MHM2130016@studenthuph.edu.vn
Phone number: (+84) 396 962 697
https://doi.org/10.52163/yhc.v65i3.1061

THỰC TRẠNG BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA TẠI BỆNH VIỆN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG NĂM 2022-2023

Nguyễn Thị Nhận[1*], Nguyễn Bá Phước[1], Nguyễn Thị Lý[1], Hoàng Việt Chinh[1], Nguyễn Thị Ngân[2], Trương Văn Tâm[3]

[1]Bệnh viện Kiến An - 35 Trần Tất Văn, Phù Liễn, Kiến An, Hải Phòng, Việt Nam
[2]Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp - Số 1 Nhà Thương, Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng, Việt Nam
[3]Bệnh viện Đa khoa Phương Đông - Số 9, Phố Viên, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 12 tháng 01 năm 2024
Ngày chỉnh sửa: 15 tháng 02 năm 2024; Ngày duyệt đăng: 28 tháng 03 năm 2024

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thực trạng sự cố y khoa tại Bệnh viện Kiến An năm 2022-2023.

Phương pháp: Nghiên cứu mô tả cắt ngang, phân tích số liệu thứ cấp.

Kết quả: 110 báo cáo sự cố y khoa (SCYK) trong đó báo cáo tự nguyện 71,8%; Khoa Ngoại Tiêu hóa và khoa Phẫu thuật gây mê báo cáo SCYK nhiều nhất 13,6%; Điều dưỡng, kỹ thuật viên (KTV), Hộ sinh báo cáo sự cố 70,9%; Mức độ tổn thương sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, chưa gây nguy hại 39,1%; Nhóm thực hiện quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn chiếm tỷ lệ cao nhất 33,6%; Nhóm nguyên nhân gây ra sự cố nhiều nhất là nhóm NVYT 61,8%.

Kết luận: Trong quá trình triển khai còn tình trạng nhiều sự cố y khoa không tự nguyện báo cáo lên hệ thống. NVYT cần tích cực, chủ động báo cáo SCYK và tuân thủ đúng những quy định về báo cáo SCYK.

Từ khoá: Sự cố y khoa.

*Tác giả liên hệ
Email: MHM2130016@studenthuph.edu.vn
Điện thoại: (+84) 396 962 697
https://doi.org/10.52163/yhc.v65i3.1061

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự cố y khoa là các tình huống không mong muốn xảy ra trong quá trình chẩn đoán, chăm sóc và điều trị do các yếu tố khách quan và chủ quan mà không phải do diễn biến bệnh lý hoặc cơ địa người bệnh, tác động đến sức khỏe, tính mạng của người bệnh [1].

Theo thống kê của Tổ chức y tế thế giới ước tính hằng năm có tới 0,4% đến 0,8% trường hợp tử vong do sự cố y khoa [1]. Theo Bộ Y tế từ năm 2019 đến tháng 8/2022, có 540/1539 (35%) bệnh viện triển khai báo cáo 96815 sự cố y khoa trong cả nước. Trong đó các bệnh viện thuộc Bộ/ngành có số lượng Bệnh viện tham gia Báo cáo sự cố và có số báo cáo sự cố y khoa thấp nhất [3].

Bệnh viện Kiến An là một Bệnh viện đa khoa hạng I của thành phố Hải Phòng. Bệnh viện bắt đầu triển khai báo cáo SCYK từ năm 2017 ngay khi Quyết định số 6858/QĐ-BYT ra đời, tuy nhiên đến tháng 6 năm 2022, bệnh viện ban hành quy trình triển khai nội dung báo cáo SCYK theo thông tư 43/2018/TT-BYT về phòng ngừa SCYK trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh [1]. Trong quá trình triển khai còn tình trạng nhiều sự cố y khoa không tự nguyện báo cáo lên hệ thống. Vấn đề đặt ra tại Bệnh viện Kiến An: công tác báo cáo SCYK được triển khai như thế nào? Có những yếu tố nào ảnh hưởng đến công tác báo cáo SCYK. Để trả lời cho những vấn đề trên chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài *"Thực trạng báo cáo sự cố y khoa tại Bệnh viện Kiến An, thành phố Hải Phòng năm 2022-2023"*.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng thiết kế mô tả cắt ngang, phân tích số liệu thứ cấp tại Bệnh viện Kiến An từ tháng 6/2022 đến tháng 5/2023. Nghiên cứu tiến hành trên báo cáo SCYK được lưu trữ và quản lý tại phòng Quản lý chất lượng (QLCL), với toàn bộ các báo cáo SCYK được lưu trữ và quản lý tại phòng QLCL trong thời gian 01 năm từ tháng 6/2022 đến tháng 5/2023.

Nghiên cứu được thực hiện sau khi có sự đồng ý của hội đồng khoa học Bệnh viện. Kết quả sẽ được phản hồi với Ban Giám đốc và toàn thể các khoa, phòng, trong bệnh viện, làm cơ sở cho các giải pháp cải tiến chất lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động báo cáo sự cố y khoa tại bệnh viện khi kết thúc nghiên cứu.

2.2. Nội dung nghiên cứu

Các biến số được sử dụng trong thu thập số liệu và mô tả thực trạng bao gồm hình thức báo cáo sự cố, tính chất sự cố y khoa, đối tượng phát hiện và báo cáo SCYK, đối tượng xảy ra SCYK, vị trí xảy ra SCYK. Đồng thời, các biến số về thời gian bao gồm báo cáo theo tháng, thời gian báo cáo. Các biến số về phân loại mức độ tổn thương bao gồm NC0, NC1, NC2. Ngoài ra biến số theo khoa/phòng, theo nhóm sự cố và theo nhóm nguyên nhân cũng được thu thập.

2.3. Phương pháp xử lý và phân tích số liệu

Nghiên cứu thực hiện thu thập và phân tích trên số liệu hồi cứu (mô tả quy trình thu thập bệnh án và lấy đồng thuận người bệnh). Dữ liệu được tiến hành nhập bằng google form và quản lý bằng phần mềm trên drive. Sau đó, số liệu được phân tích với phần mềm SPSS 20 sử dụng thống kê mô tả tần số và tỷ lệ phần trăm của các biến trong nghiên cứu để mô tả thực trạng báo cáo SCYK.

3. KẾT QUẢ

Trong thời gian từ 01/06/2022 đến hết ngày 31/05/2023 (tức 01 năm), Bệnh viện Kiến An ghi nhận 110 SCYK được báo cáo và kết quả như sau:

Thông tin chung của các báo cáo sự cố

Bảng 1. Thông tin các báo cáo sự cố

Nội dung		Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Hình thức báo cáo sự cố	Tự nguyện	79	71,8
	Bắt buộc	31	28,2
Tính chất sự cố y khoa	Chưa xảy ra	7	6,4
	Đã xảy ra	103	93,6
Đối tượng phát hiện và báo cáo SCYK	Bác sĩ	32	29,1
	Điều dưỡng, KTV, Hộ sinh	78	70,9
Đối tượng xảy ra SCYK	Nhân viên y tế	18	16,4
	Người bệnh	77	70,0
	TTB/cơ sở hạ tầng	15	13,6
Vị trí xảy ra SCYK	Buồng, phòng	91	82,7
	Khuôn viên bệnh viện	10	9,1
	Nhà vệ sinh	7	6,4
	Khác	2	1,8

Hình thức báo cáo SCYK tự nguyện chiếm đa phần 71,8%, bắt buộc chiếm 28,2%. Tính chất SCYK đã xảy ra chiếm tỷ lệ cao 93,6% còn lại chưa xảy ra chiếm 6,4%. Đối tượng phát hiện và đã tiến hành báo cáo SCYK thuộc về nhóm ĐD, KTV, Hộ sinh chiếm chủ yếu 70,9%, tiếp đến là nhóm bác sĩ chiếm 29,1%. Còn lại nhóm dược sĩ, nhóm người bệnh người nhà người bệnh và nhóm đối tượng tượng lao động khác chưa ghi nhận báo cáo SCYK0%. Đối tượng xảy ra sự cố với người bệnh chiếm tỷ lệ cao nhất 70,0%. Vị trí xảy ra SCYK tại buồng, phòng bệnh chiếm tỷ lệ cao nhất 82,7%.

Thời gian báo cáo SCYK

Biểu đồ 1. Số lượng báo cáo sự cố y khoa theo tháng

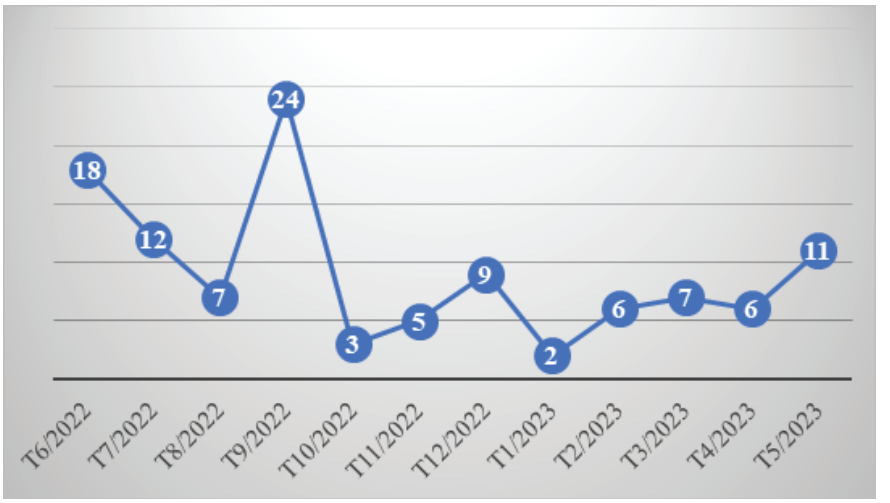

Trong 1 năm Bệnh viện Kiến An có tổng số 110 SCYK được báo cáo, trong đó tháng 9/2022 là tháng ghi nhận nhiều SCYK được báo cáo nhất (24 sự cố), tháng 1/2023 ghi nhận ít SCYK được báo cáo nhất (2 sự cố)

Bảng 2. Thời gian báo cáo sự cố y khoa kể từ khi phát hiện sự cố

Thời gian báo cáo sự cố y khoa kể từ khi phát hiện sự cố	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)	$\bar{X}$	SD
≤ 1 giờ	40	36,4		
≤ 24 giờ	15	13,6		
≤ 72 giờ	8	7,3		
> 72 giờ	47	42,7		
Trung bình thời gian báo cáo SCYK (giờ)			2,5	1,4
Tổng	**110**	**100,0**		

Thời gian trung bình được các đối tượng báo cáo SCYK kể từ khi phát hiện đến khi được báo cáo là 2,5 giờ với độ lệch chuẩn 1,4. Số lượng SCYK được báo cáo sớm trong 1 giờ đầu chiếm tỷ lệ 36,4%, báo cáo trong 24 giờ chiếm tỷ lệ 13,6%, báo cáo trong 72 giờ chiếm tỷ lệ thấp nhất 7,3% và báo cáo trên 72 giờ chiếm tỷ lệ cao nhất 42,7%.

Số lượng sự cố báo cáo theo khoa, phòng

Biểu đồ 2. Số lượng sự cố báo cáo theo khoa, phòng

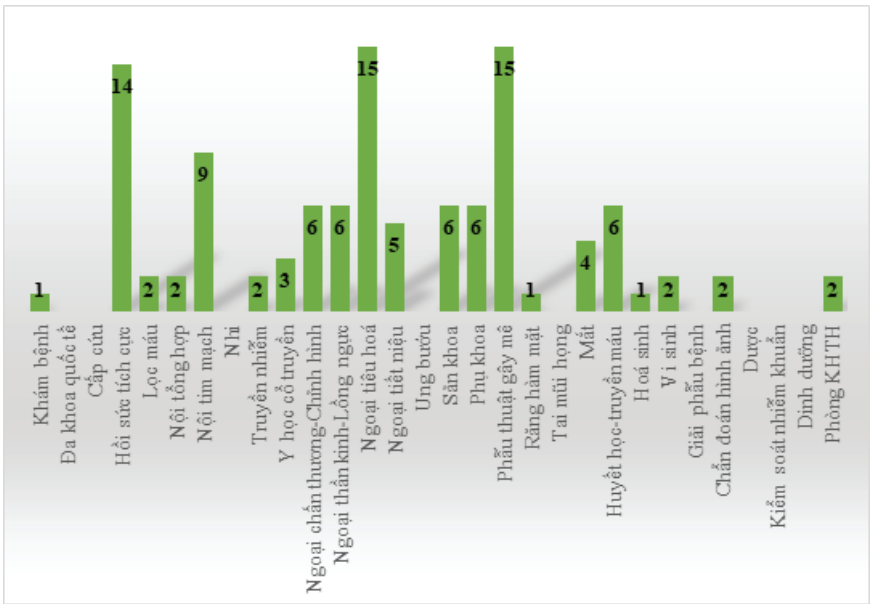

Trong các khoa phòng báo cáo, ghi nhận khoa Ngoại Tiêu hóa và khoa Phẫu thuật gây mê được phát hiện và thực hiện báo cáo sự cố y khoa về ban an toàn người bệnh nhiều nhất với 15 sự cố. Một số khoa không phát hiện ra SCYK hoặc không báo cáo SCYK về ban an toàn người bệnh như khoa Cấp cứu, khoa Nhi, Dược, Kiểm soát nhiễm khuẩn, dinh dưỡng.

Phân loại SCYK được báo cáo

Bảng 3. Tỷ lệ báo cáo SCYK theo mức độ tổn thương

Phân loại SCYK theo mức độ tổn thương		Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
NC0	Tình huống có nguy cơ gây ra sự cố (near miss). (Nhóm A)	7	6,4
NC1	Sự cố đã xảy ra, chưa tác động trực tiếp đến người bệnh. (Nhóm B)	30	27,3
	Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, chưa gây nguy hại. (Nhóm C)	43	39,1
	Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, cần phải theo dõi hoặc đã can thiệp điều trị kịp thời nên không gây nguy hại. (Nhóm D)	15	13,6
NC2	Sự cố đã xảy ra gây nguy hại tạm thời và cần phải can thiệp điều trị. (Nhóm E)	15	13,6
Tổng		**110**	**100,0**

Bệnh viện Kiến An ghi nhận 110 SCYK được báo cáo. Trong đó, sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh nhưng chưa gây nguy hại (nhóm C) được báo cáo nhiều nhất chiếm tỷ lệ 39,1%. Sự cố chưa xảy ra hay còn gọi là tình huống có nguy cơ gây ra sự cố (nhóm A) chiếm tỷ lệ thấp nhất 6,4%.

Bảng 4. Phân loại SCYK theo nhóm sự cố

Phân loại SCYK theo nhóm sự cố	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Thực hiện quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn	37	33,6
Nhiễm khuẩn bệnh viện	15	13,6
Thuốc và dịch truyền	5	4,5
Thiết bị y tế	6	5,5
Tai nạn đối với người bệnh	10	9,1
Hạ tầng cơ sở	19	17,3
Quản lý nguồn lực, tổ chức	2	1,8
Hồ sơ, tài liệu, thủ tục hành chính	16	14,5
Tổng	**110**	**100,0**

SCYK thuộc nhóm thực hiện quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn chiếm tỷ lệ cao nhất 33,6%. Nhóm thuốc và dịch truyền chiếm tỷ lệ thấp nhất 4,5%.

Bảng 5. Phân loại sự cố theo nhóm nguyên nhân gây ra sự cố (n = 110)

Phân loại sự cố theo nhóm nguyên nhân gây ra sự cố	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Nhân viên y tế	68	61,8
Người bệnh	8	7,3
Môi trường làm việc	27	24,5
Tổ chức/Dịch vụ	1	0,9
Yếu tố bên ngoài	1	0,9
Khác	5	4,5
Tổng	**110**	**100,0**

Trong nhóm nguyên nhân gây ra sự cố thì nguyên nhân do nhân viên y tế chiếm tỷ lệ cao nhất 61,8%. Nhóm nguyên nhân do môi trường làm việc và nguyên nhân tổ chức/dịch vụ chiếm tỷ lệ thấp nhất 0,9%.

4. BÀN LUẬN

Thông tin chung của các báo cáo sự cố

Các sự cố tự nguyện được báo cáo chiếm đa phần 71,8%. Kết quả này tương đồng với nhiều nghiên cứu trước đó về sự cố y khoa như nghiên cứu của Nguyễn Thị Hà cho kết quả 99% sự cố trong thời gian nghiên cứu là sự cố tự nguyện [4]. Trong nhóm phát hiện và báo cáo SCYK thì điều dưỡng, KTV và hộ sinh chiếm tỉ lệ cao nhất với 70,9%, kết quả này cũng tương đồng với nghiên cứu của tác giả Dương Minh [7]. Lý giải do số lượng cán bộ làm chuyên môn điều dưỡng/hộ sinh/kỹ thuật viên, bác sĩ tại Bệnh viện là nhiều nhất, đối tượng này cũng làm việc trực tiếp nên họ gặp sự cố nhiều hơn các đối tượng khác. Ngược lại với đối tượng báo cáo sự cố cũng như một số nghiên cứu khác đều chỉ ra phần lớn đối tượng chịu ảnh hưởng từ sự cố đã xảy ra nhiều nhất là người bệnh. Nghiên cứu của tác giả Kiều Quang Phát thì tỷ lệ ảnh hưởng đến NVYT chiếm tỷ lệ cao nhất 26,6 [8]. Vị trí cụ thể xảy ra sự cố được báo cáo nhiều nhất tại phòng bệnh. Nghiên cứu của chúng tôi cũng gần tương đương với nghiên cứu của Kiều Quang Phát, vị trí xảy ra sự cố tại buồng bệnh 36,2% [8]; So với nghiên cứu của Nguyễn Thị Thu Hà năm 2018 [4] vị trí xảy ra sự cố tại phòng bệnh nhiều nhất (56,6%) cao hơn so với nghiên cứu của chúng tôi. Đây cũng là vấn đề rễ nhận thấy, công tác chăm sóc, điều trị thường diễn ra tại phòng bệnh nên có thể sự cố xảy ra nhiều hơn các vị trí còn lại.

Thời gian báo cáo SCYK

Khi mô tả số lượng sự cố theo tháng, chúng ta có thể thấy được số lượng các sự cố được báo cáo không có quy luật, có tháng số sự cố báo cáo rất cao như tháng lại rất thấp. Ta thấy thời gian tháng 9/2022 là tháng ghi nhận nhiều SCYK được báo cáo nhất (24 sự cố), tháng 1/2023 ghi nhận ít SCYK được báo cáo nhất (2 sự cố). Kết quả này tương đồng so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Thu Hà và Kiều Quang Phát [4, 8]. Điều này cho thấy báo cáo SCYK của NVYT tại bệnh viện chưa trở thành việc làm thường nhật, NVYT chưa có thói quen báo cáo SCYK khi thực hiện công việc hằng ngày.

Số sự cố tại bệnh viện được ghi nhận trong thời gian nghiên cứu có đến 42,7% sự cố vi phạm quy định về thời gian báo cáo. So sánh với nghiên cứu của Nguyễn Thị Thu Hà, thời gian trung bình từ khi sự cố xảy ra đến khi báo cáo là 79,8% báo cáo sự cố đúng quy định [4]. Qua đó chúng tôi cũng nhận thấy rằng, Bệnh viện chúng tôi cần chú tâm nhiều hơn nữa trong công tác hướng dẫn, đào tạo tập huấn cho NVYT bệnh viện biết được quy trình báo cáo SCYK, biết cách thức báo cáo, thời gian báo cáo, hướng dẫn đào tạo cần phải đi đôi với việc kiểm tra, giám sát, nhắc nhở nhân viên thực hiện báo cáo và có chế tài xử phạt rõ ràng khi nhân viên chưa tuân thủ.

Số lượng sự cố báo cáo theo khoa, phòng

Số lượng báo cáo sự cố giữa các khoa lâm sàng không đồng đều. Trong các khoa, phòng báo cáo, ghi nhận khoa Ngoại Tiêu hóa và khoa Phẫu thuật gây mê được phát hiện và thực hiện báo cáo sự cố y khoa về ban an toàn người bệnh nhiều nhất với 15 sự cố. Các khoa có số lượng báo cáo sự cố thấp nhất là khoa Khám bệnh, khoa răng hàm mặt và khoa Hóa sinh với 1 sự cố. Kết

quả này khác so với nghiên cứu của nguyễn Thị Thu Hà khoa Dược báo cáo nhiều sự cố y khoa nhất [4].

Phân loại SCYK được báo cáo

Có 39,1% là sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, chưa gây nguy hại chiếm tỷ lệ cao nhất. Tỷ lệ sự cố chưa xảy ra 6,4% trong nghiên cứu của chúng tôi cao hơn so với nghiên cứu của tác giả Nguyễn Thị Thu Hà là 1,0% sự cố chưa xảy ra được báo cáo, điều này cho thấy NVYT có kiến thức khi nhận diện các sự cố chưa xảy ra [4].

Nhóm thực hiện quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn chiếm tỉ lệ cao nhất (33,6%), quản lý nguồn lực, tổ chức chiếm tỉ lệ thấp nhất 1,8%. Kết quả của chúng tôi khá tương đồng với kết quả nghiên cứu của tác giả Kiều Quang Phát với 47,9% sự cố là do nhóm thực hiện quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn [8]. Đây là kết quả dễ lý giải bởi thực tế việc thực hiện các quy trình kỹ thuật là việc làm thường ngày của NVYT, các quy trình kỹ thuật chuyên sâu thường bao gồm nhiều thao tác, nhiều bước, đòi hỏi độ chính xác cao, do đó việc xảy ra sai sót là điều khó tránh khỏi, nhất là đối với những NVYT thiếu kỹ năng, kinh nghiệm.

Nguyên nhân do NVYT chiếm tỷ lệ cao nhất 61,8%. Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của tác giả Kiều Quang Phát nhóm NVYT chiếm tỷ lệ 60,8% [8]. Các lỗi cá nhân người hành nghề hay còn gọi là lỗi hoạt động, người hành nghề ở lớp hàng rào phòng ngự cuối cùng trực tiếp với người bệnh do đó khi sự cố xảy ra họ hay bị gán lỗi, trên thực tế có nhiều lỗi cá nhân do hệ thống gây ra, do đó nhóm nguyên nhân gây ra sự cố chiếm tỉ lệ cao nhất thuộc về nhân viên y tế là điều khá dễ hiểu.

5. KẾT LUẬN

Trong quá trình triển khai còn tình trạng nhiều sự cố y khoa không tự nguyện báo cáo lên hệ thống. NVYT cần tích cực, chủ động báo cáo SCYK và tuân thủ đúng những quy định về báo cáo SCYK.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, 2018.

[2] Bộ Y tế, Tài liệu đào tạo liên tục An toàn người bệnh, Nhà xuất bản Y học; Hà Nội, 2014

[3] Bộ Y tế, Báo cáo thực trạng triển khai thông tư 43/2018/TT-BYT hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong các cơ sở khám chữa bệnh, 2022.

[4] Nguyễn Thị Thu Hà, Thực trạng báo cáo sự cố y khoa và một số yếu tố ảnh hưởng tại Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí giai đoạn 2013 – 2018, Luận văn thạc sĩ Quản lý bệnh viện, Trường đại học Y tế Công cộng; 2019.

[5] Lê Thanh Tùng, Báo cáo sự cố y khoa và một số yếu tố ảnh hưởng tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam - Cu Ba, Đồng Hới, năm 2019, Luận văn thạc sĩ Y tế công cộng, Trường Đại học Y tế Công cộng; 2019.

[6] Trần Thị Bích Bo, Kiến thức, thái độ, hành vi báo cáo sự cố y khoa của nhân viên y tế tại các khoa lâm sàng Bệnh viện quận Thủ Đức năm 2017 và một số yếu tố ảnh hưởng, Luận văn Thạc sĩ Quản Lý Bệnh viện, Đại học Y tế công cộng; 2017.

[7] Dương Minh Đức, Báo cáo sự cố y khoa và một số yếu tố ảnh hưởng tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức năm 2018, Luận văn Thạc sĩ Quản lý bệnh viện, Đại học Y tế Công Cộng; 2018.

[8] Kiều Quang Phát, Thực trạng báo cáo sự cố y khoa tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2019-2020, Thạc sĩ Quản lý bệnh viện, Trường Đại học Y tế Công Cộng; 2020.

[9] Nguyễn Thị Thu, Thực trạng báo cáo sự cố y khoa và một số yếu tố ảnh hưởng tại các khoa lâm sàng tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội năm 2017, Luận văn thạc sĩ Quản lý bệnh viện, Đại học Y tế Công Cộng; 2017.